

TÀI CHÍNH — NGÂN HÀNG — THƯƠNG NGHIỆP

THÔNG TƯ số 03-TT/LB ngày 31-5-1957
về việc thi hành thể lệ quản lý tiền
mặt của Chính phủ, quy định những
biện pháp cung cấp nguyên vật liệu
và mua hàng ở Mậu dịch quốc doanh
của cơ quan, bộ đội, xí nghiệp, công
trường và thanh toán bằng chuyển
khoản qua Ngân hàng.

Kính gửi: Ủy ban Hành chính các khu, tỉnh
Các đơn vị dự toán thuộc Tổng
dự toán trung ương
Các Khu, Sở, Ty Tài chính,
Các Tổng Công ty và Công ty Mậu
dịch quốc doanh
Các Chi nhánh Ngân hàng toàn
quốc.

Gần đây vẫn còn có nhiều cơ quan, bộ đội, xí
nghiệp, công trường đem tiền mặt ra mua hàng và
nguyên vật liệu xây dựng ở thị trường hoặc mua
trực tiếp ở các cơ sở sản xuất tư nhân với giá cao
hơn của Mậu dịch đặt mua.

Tình trạng này đã gây khó khăn cho việc quản
lý tiền mặt và quản lý thị trường, ảnh hưởng đến
việc thu mua của Mậu dịch và đến tình hình giá
cả ngày càng lên cao.

Để chấm dứt tình trạng trên, tạo điều kiện
thuận lợi cho việc quản lý lưu thông tiền tệ và ổn
định thị trường, tích cực chống đầu cơ nâng
giá hàng

Liên bộ lưu ý các cấp chính quyền và các
ngành kinh tế tài chính địa phương triệt để thi
hành các thể lệ quản lý tiền mặt của Chính phủ
và quy định những biện pháp dưới đây nhằm đảm
bảo việc cung cấp nguyên vật liệu và mua hàng ở
Mậu dịch quốc doanh của cơ quan, bộ đội, xí
nghiệp, công trường và thanh toán bằng chuyển
khoản qua Ngân hàng.

I. — NGUYÊN TẮC CHUNG

Thông tư số 622-TTg ngày 27-11-1955 của Thủ
tướng phủ về việc quản lý tiền mặt đã quy định
« Các cơ quan, đoàn thể, đơn vị bộ đội, xí nghiệp
quốc doanh nói chung đều phải mua hàng của
Mậu dịch quốc doanh và thanh toán bằng chuyển
khoản qua Ngân hàng. Chỉ thị số 691-TTg ngày
7-2-1956 của Thủ tướng phủ và số 2.956-BKT cũng
ghi rõ: « Tất cả nhu cầu về nguyên vật liệu xây
dựng, nhất là gạch ngói, gỗ đều phải do Mậu dịch
cung cấp. Chỉ thị số 341 của Thủ tướng phủ ngày
21-1-1957 cũng đã nhắc lại việc thi hành các điểm

quy định trên và nhấn mạnh Bộ Tài chính « nhất
thiết không thanh toán những khoản mua hàng
thẳng của tư nhân, mà không có chứng nhận là
Mậu dịch không có khả năng cung cấp và đã mua
theo giá công thương hướng dẫn. »

Gần đây nghị định số 144-TTg ngày 9-4-1957
của Thủ tướng phủ đã quy định cụ thể việc thanh
toán giữa các cơ quan xí nghiệp quốc doanh và
các tổ chức kinh tế thuộc khu vực hợp tác xã đều
phải tập trung vào Ngân hàng.

II. — THỦ TỤC CẤP PHÁT MUA HÀNG
VÀ THANH TOÁN

Lập và xét duyệt kế hoạch :

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất, xây dựng và
tiêu chuẩn chi tiêu đã quy định, các đơn vị sẽ lập
kế hoạch như sau :

a) Đối với bộ đội, cơ quan, trường học, bệnh
viện, công trường :

1) Kế hoạch chi hàng quý và dự toán xin kinh
phi hàng tháng của các đơn vị dự toán cao cấp
(1, 2, 3) cần ghi rõ nhu cầu về gạo (theo thông tư
Liên bộ số 10) và nhu cầu vật liệu hàng hóa cần
mua của các Công ty Mậu dịch hay xí nghiệp quốc
doanh khác. Dựa theo đó mà phân tích số chi
bằng chuyển khoản, và nhu cầu chi tiêu tiền mặt.
Khi gửi cho cơ quan Tài chính xét duyệt thì
phần nhu cầu hàng hóa (tức dự trừ mua hàng)
gửi cho Ty (hay Sở) Công thương hoặc Công ty
Mậu dịch trực tiếp phần nhu cầu, phần nhu cầu tiền
mặt (tức kế hoạch tiền mặt) gửi cho Ngân hàng
nơi mở tài khoản, để các cơ quan đó dự trừ kế
hoạch cung cấp.

2) Khi xét duyệt dự toán, cơ quan tài chính
cần lưu ý cả phần chi chuyển khoản (tức nhu cầu
hàng hóa vật liệu) và tiền mặt các đơn vị đề nghị.
Trường hợp đơn vị dự trừ không hợp lý cần tăng
lên hoặc giảm bớt cấp phát, mà số tăng giảm đó
thuộc vào nhu cầu nào (hàng hóa vật liệu hay tiền
mặt) thì cũng ghi rõ trên thông tri duyệt y dự toán.
Các đơn vị nhận được thông tri duyệt y dự toán
phải báo cho Ngân hàng và Công thương điều
chỉnh kế hoạch theo nhu cầu mới được duyệt.

3) Nhà công thương hay công ty Mậu dịch
nhận được nhu cầu các loại hàng hóa vật liệu của
cơ quan, đơn vị gửi đến xin mua phải tổng hợp
lại đối chiếu với khả năng có thể đảm bảo được
thì lập thành kế hoạch cung cấp và báo cho cơ
quan, đơn vị xin mua hàng biết giá cả và thủ tục
giao nhận hàng và thanh toán. Trường hợp có
những loại hàng thiếu không đủ cung cấp thì cũng
phải báo cho cơ quan đơn vị biết trước và giới
thiệu giá cả để họ có thể mua ở thị trường. Nhưng

trường hợp này cơ quan, đơn vị phải điều chỉnh lại nhu cầu tiền mặt (tức kế hoạch tiền mặt) và báo cho Ngân hàng biết trước.

4) Ngân hàng nhận được nhu cầu tiền mặt của các cơ quan, đơn vị gửi đến, sau khi xét kỹ lại lần nữa các khoản chi tiêu tiền mặt đúng với phạm vi đã quy định được sử dụng tiền mặt, hoặc vì hoàn cảnh Mậu dịch thiếu hàng phải chi thêm bằng tiền mặt, thì căn cứ vào các nhu cầu đó mà lập kế hoạch tiền mặt tổng hợp và tiến hành việc cấp phát tiền mặt cho các cơ quan, đơn vị. Trường hợp nhu cầu tiền mặt của các cơ quan đơn vị tổng hợp lại vượt quá chỉ tiêu kế hoạch tiền mặt của Ngân hàng Trung ương đã quy định, quá mức chứa đựng của thị trường ảnh hưởng đến vật giá, không thể phát hành được thì phải báo cho Ủy ban biết, triệu tập các ngành giải quyết và điều chỉnh lại kế hoạch. Nếu không còn khả năng nào tăng thu tiền mặt hoặc mua bằng chuyển khoản được nữa thì phải hoãn bớt những khoản chi tiêu có thể hoãn được để giảm bớt nhu cầu tiền mặt của các cơ quan, đơn vị. Hoãn chi và giảm bớt tiền mặt của cơ quan nào bao nhiêu, Tài chính Ngân hàng và ngành hữu quan thảo luận để điều chỉnh lại kế hoạch tiền mặt.

b) Đối với các quốc doanh và xí nghiệp:

1) Hàng quý và hàng tháng bất luận là quốc doanh xí nghiệp ở Trung ương hay tỉnh, thành phố, đều phải gửi đến Ty (hay Sở) Công thương hoặc Công ty Mậu dịch địa phương mình hoạt động nhu cầu về gạo, các loại hàng và vật liệu cần mua của Mậu dịch hay xí nghiệp quốc doanh khác; gửi đến Ngân hàng nhu cầu tiền mặt (tức kế hoạch tiền mặt) cần chi tiêu theo phạm vi và thể thức đã quy định.

2) Công thương cùng với các Công ty Mậu dịch và Ngân hàng tập hợp lại đối chiếu với khả năng và kế hoạch phân minh có thể đảm bảo thực hiện được hay đến mức nào, đều phải tiến hành đúng như đã quy định ở điểm 3 và 4 phần trên.

Thực hiện kế hoạch và thanh toán:

Căn cứ vào dự toán, kế hoạch tiền mặt và kế hoạch cung cấp hàng hóa, vật liệu đã được phê duyệt, các ngành, các cơ quan đơn vị có trách nhiệm đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch của phần mình.

— Tài chính sẽ cấp phát một lần hoặc nhiều lần, chuyển một phần hay toàn bộ dự toán đã phê duyệt cho các cơ quan, đơn vị vào tài khoản tiền gửi ở Ngân hàng. Cơ quan đơn vị sử dụng theo cách rút tiền mặt (phần tiền mặt) và trích tài khoản trả cho Mậu dịch hay xí nghiệp khác (phần chuyển khoản) như nghị định Thủ tướng phủ đã quy định.

Riêng phần gạo, thủ tục cấp phát vẫn theo như thông tư Liên bộ số 10 ngày 8-3-1957 đã quy định.

— Mỗi khi cơ quan, đơn vị đến nhận hàng của Mậu dịch hay xí nghiệp quốc doanh khác phải thanh toán ngay bằng séc hay phiếu chuyển khoản qua Ngân hàng, Ngân hàng nhận được giấy báo trích tài khoản phải ghi sổ ngay và gửi luôn giấy báo nợ, báo có cho cơ quan mua và bán hàng trong ngày hôm đó.

— Trường hợp có cơ quan, đơn vị, xí nghiệp muốn mua hàng ở địa phương khác (địa phương mình hoạt động không có hoặc thiếu) cũng phải áp dụng đúng nguyên tắc trên. Nghĩa là phải chuyển tiền qua Ngân hàng, đến nơi mua hàng cũng phải mua qua Mậu dịch hoặc theo sự hướng dẫn của Công thương nếu phải mua ngoài, đồng thời báo cho Ngân hàng biết mới được rút tiền mặt ra mua ở thị trường.

III. — KIỂM SOÁT VÀ ĐƠN ĐỐC THỰC HIỆN

Dựa theo chế độ quản lý tiền mặt và thông qua việc sử dụng tài khoản và rút tiền mặt, Ngân hàng chịu trách nhiệm chính về việc kiểm soát các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp thực hiện đúng các điểm đã quy định trên. Thường xuyên cần phát hiện những lệch lạc giúp cho Tài chính và Công thương phối hợp đơn đốc các cơ quan, đơn vị thi hành.

Ngoài ra hàng tháng Ngân hàng gửi cho cơ quan tài chính đồng cấp bản sao kê tài khoản của các cơ quan, đơn vị để bố trí việc cấp phát khối lượng phi.

Cơ quan tài chính căn cứ vào phát hiện của Ngân hàng và quyết toán hàng quý, hàng tháng của cơ quan đơn vị mà kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng kinh phí, cương quyết không thanh toán những khoản mua hàng tháng của tư nhân mà không có chứng nhận là Mậu dịch không có khả năng cung cấp và đã theo giá Công thương hướng dẫn.

Thi hành các điểm trên đây là kỷ luật tài chính. Các Bộ, các ngành chịu trách nhiệm phổ biến và hướng dẫn biện pháp cụ thể cho các đơn vị thuộc ngành mình chấp hành.

Hà nội, ngày 31 tháng 5 năm 1957

K.T. Bộ trưởng	Tổng Giám đốc
Bộ Thương nghiệp	Ngân hàng quốc gia Việt nam
Thủ trưởng	LÊ VIỆT LƯỢNG
ĐẶNG VIỆT CHÂU	

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng
TRỊNH VĂN BÌNH